BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng

Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Năm báo cáo 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

– Tên giao dịch : **VungTauTourist**

– Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 3500101812

– Vốn điều lệ : 186.445.000.000đ (Một trăm tám mươi sáu tỷ, bốn trăm bốn mươi lăm triệu đồng)

– Vốn đầu tư của chủ sở hữu :

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Cơ cấu vốn	Vốn điều lệ	Tỷ lệ (%)
1	Vốn Nhà nước	109.784	58,88
2	Vốn các cổ đông khác	76.661	41,12
	Tổng cộng	**186.445**	**100**

– Địa chỉ : 207 Võ Thị Sáu - Phường Thắng Tam – TP. Vũng Tàu

– Số điện thoại : 0.64.3856445 - 3856446

– Số fax : 0.64.3856444

– Website : http://www.vungtautourist.com.vn

– Mã cổ phiếu : VTG

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Du lịch Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Công ty) là doanh nghiệp nhà nước được thành lập theo Quyết định của UBND Tỉnh số 236/QĐ-UB ngày 10/4/1996 trên cơ sở đổi tên Công ty Du lịch và Phát triển Kinh tế Dịch vụ Vũng Tàu kết hợp giải quyết những tồn đọng do giải thể Công ty Du lịch Đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo từ năm 1991; tiếp sau đó ngày 26/6/1996 UBND Tỉnh có quyết định số 360/QĐ/UB sáp nhập Công ty Du lịch Long Hải vào Công ty Du lịch Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Như vậy, ngay từ buổi đầu thành lập Công ty đã tiếp nhận và kế thừa những tồn tại từ nhiều công ty làm ăn thua lỗ kéo dài và đã bị giải thể do đó Công ty phải gánh vác những nhiệm vụ hết sức khó khăn. Trong đó vấn đề giải quyết các tồn đọng về tài chính, công nợ dai dẳng, khó thu, phải trả không thể giải quyết nhanh chóng.

Sau thời gian chuẩn bị mọi mặt và lập phương án cổ phần hóa Công ty, ngày

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TỈNH BÀ RỊA -VŨNG TÀU
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TỈNH BÀ RỊA -VŨNG TÀU
DN: email=vtautour@vnn.vn, 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:3500101812, cn=CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TỈNH BÀ RỊA -VŨNG TÀU, l=Bà Rịa Vũng Tàu, c=VN
Date: 2017.04.28 17:28:05 +07'00'

28/12/2005 UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã ký Quyết định số 5078/QĐ.UBND về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Du lịch Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thành công ty cổ phần.

Vào ngày 29/6/2006, Vungtau Tourist là một trong số ít doanh nghiệp nhà nước cổ phần hoá thành công, thu hút được nhiều nhà đầu tư có thương hiệu mạnh tham gia như: Công ty Du lịch Chợ Lớn, Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Á, Công ty Cổ phần tin học Lạc Hồng, Công ty Quản lý quỹ đầu tư VinaCapital (Anh quốc)...

+ Thay đổi vốn điều lệ :

Vốn Nhà nước :

Đăng ký ban đầu : 123 tỷ đồng , tỷ lệ 63,29%

Đăng ký theo vốn góp thực tế : 109,784 tỷ đồng, tỷ lệ 58,88%

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

– Ngành nghề kinh doanh :

Kinh doanh dịch vụ ăn uống đầy đủ; Kinh doanh dịch vụ nhà khách, nhà nghỉ; Kinh doanh phòng hát karaoke, massage, vũ trường; Tẩm quất, xông hơi, xoa bóp, vật lý trị liệu; Kinh doanh du lịch lữ hành trong và ngoài nước; Kinh doanh dịch vụ bãi tắm, bãi biển (đi du thuyền); Đua thuyền; Dù lượn cánh mềm có sử dụng động cơ; Thể thao trên không nhảy dù; Bắn cung hay leo núi; Hoạt động thể thao dưới nước; Dịch vụ bán vé máy bay, tàu lửa, tàu thủy; Đại lý khai thuê hải quan; Dịch vụ giặt là;

Mua bán đồ uống không cồn (nước hoa quả, nước ngọt, nước khoáng, nước tinh khiết); Mua bán đồ uống có cồn (rượu, bia); Mua bán thuốc lá điếu sản xuất trong nước; Mua bán vải, hàng may sẵn, giầy dép; Mua bán xe ô tô (cũ và mới), xe tải, rơ moóc, xe đặc chủng, xe địa hình, xe thể thao; Vận tải hành khách ven biển; Mua bán vải, hàng may sẵn;

Mua bán vật liệu xây dựng: Cát, đá, sỏi, gạch ngói,xi măng; Mua bán các chất bôi trơn, làm sạch động cơ; Mua bán thiết bị chụp ảnh, thiết bị ngành ảnh (máy ảnh, hoá chất rửa ảnh, tráng phim, tấm kính ảnh, máy quay camera cá nhân); Mua bán thiết bị, dụng cụ hệ thống điện (máy biến thế, mô tơ điện, ổn áp, máy phát, dây điện, vật lưu dẫn, bóng đèn, bảng điện, công tắc, cầu chì, áptômát); Mua bán máy nông ngư cơ; Mua bán thiết bị máy công nghiệp, khai khoáng, lâm nghiệp và xây dựng; Mua bán xăm lốp xe có động cơ; Mua bán các bộ phận phụ trợ của xe có động cơ (ắc quy…); Mua bán nông sản thô chưa chế biến (lông động vật, da chưa thuộc, sữa tươi, các loại rau củ hạt, tơ, len thô); Mua bán nông sản sơ chế (trừ hạt điều, bông vải); Mua bán lương thực; Mua cá và thủy sản;

Mua bán sắt thép, ống thép, kim loại màu (kết cấu thép, thép phôi, sắt thép xây dựng, ống kim loại, tôn và thép lá, dây kim loại, khung nhôm, khung đồng);

Môi giới thương mại; Ủy thác mua bán hàng hoá; Đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá; Vận tải khách du lịch bằng ô tô; Cho thuê xe ô tô; Cắt tóc, trang điểm các hoạt động nhiếp ảnh; Cho thuê áo cưới, phòng cưới, quay phim, chụp ảnh; Kinh doanh bãi tắm, bãi biển; Sản xuất các loại khăn lạnh, khăn giấy; Cho thuê nhạc cụ, trang trí các buổi biểu diễn, tổ chức sự kiện và hội chợ;

Dịch vụ vệ sinh nhà ở, công sở, nhà hàng, khách sạn, biệt thự, hồ bơi, cống rãnh chống mối mọt, trang trí phong cảnh; In lụa, in offset, in khắc gỗ, in ống đồng;

Kinh doanh dịch vụ quảng cáo; Mua bán rèm, mành, ga trải giường, đồ thêu dệt; Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị gia dụng, điều hoà không khí, máy giặt, máy sấy, máy khử mùi, tủ lạnh,.... Hoạt động thu gom rác thải sinh hoạt, Chở khách du lịch bằng xe xích lô;

Đầu tư tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; Đầu tư cải tạo đất và công trình hạ tầng; Nhận chuyển nhượng, cho thuê, thuê quyền sử dụng đất đã có hạ tầng để cho thuê lại;

Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ định giá bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ đấu giá bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản.

- Địa bàn kinh doanh : tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị :

Hội đồng quản trị	**Chức vụ**	**Ngày bổ nhiệm**	**Ngày miễn nhiệm**
1. Ông Trần Tuấn Việt	Chủ tịch	18/05/2012	
2. Bà Lê Thị Thanh Hương	Thành viên	12/06/2015	
3. Bà Dương Thị Huệ	Thành viên	12/06/2015	
4. Ông Nguyễn Niệm	Thành viên	18/05/2012	
5. Ông Nguyễn Quốc Lương	Thành viên	18/05/2012	
6. Ông Đỗ Đại Minh	Thành viên	18/05/2012	
7. Ông Nguyễn Hồng Ân	Thành viên	18/05/2012	
8. Ông Nguyễn Tấn Đạt	Thành viên	18/05/2012	

Ban tổng giám đốc & Kế toán trưởng	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1. Ông Trần Tuấn Việt	Tổng giám đốc	22/06/2012
2. Ông Nguyễn Hồng Ân	Phó Tổng giám đốc	22/06/2012
3. Ông Nguyễn Niệm	Phó Tổng giám đốc	01/07/2013
4. Ông Nguyễn Tấn Đạt	Kế toán trưởng	01/07/2012

Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1. Bà Nguyễn Thị Lý	Trưởng ban	27/06/2014	
2. Bà Nguyễn Thị Thành	Thành viên	12/06/2015	
3. Bà Vũ Thị Quỳnh Trang	Thành viên	12/06/2015	

– Cơ cấu bộ máy quản lý :

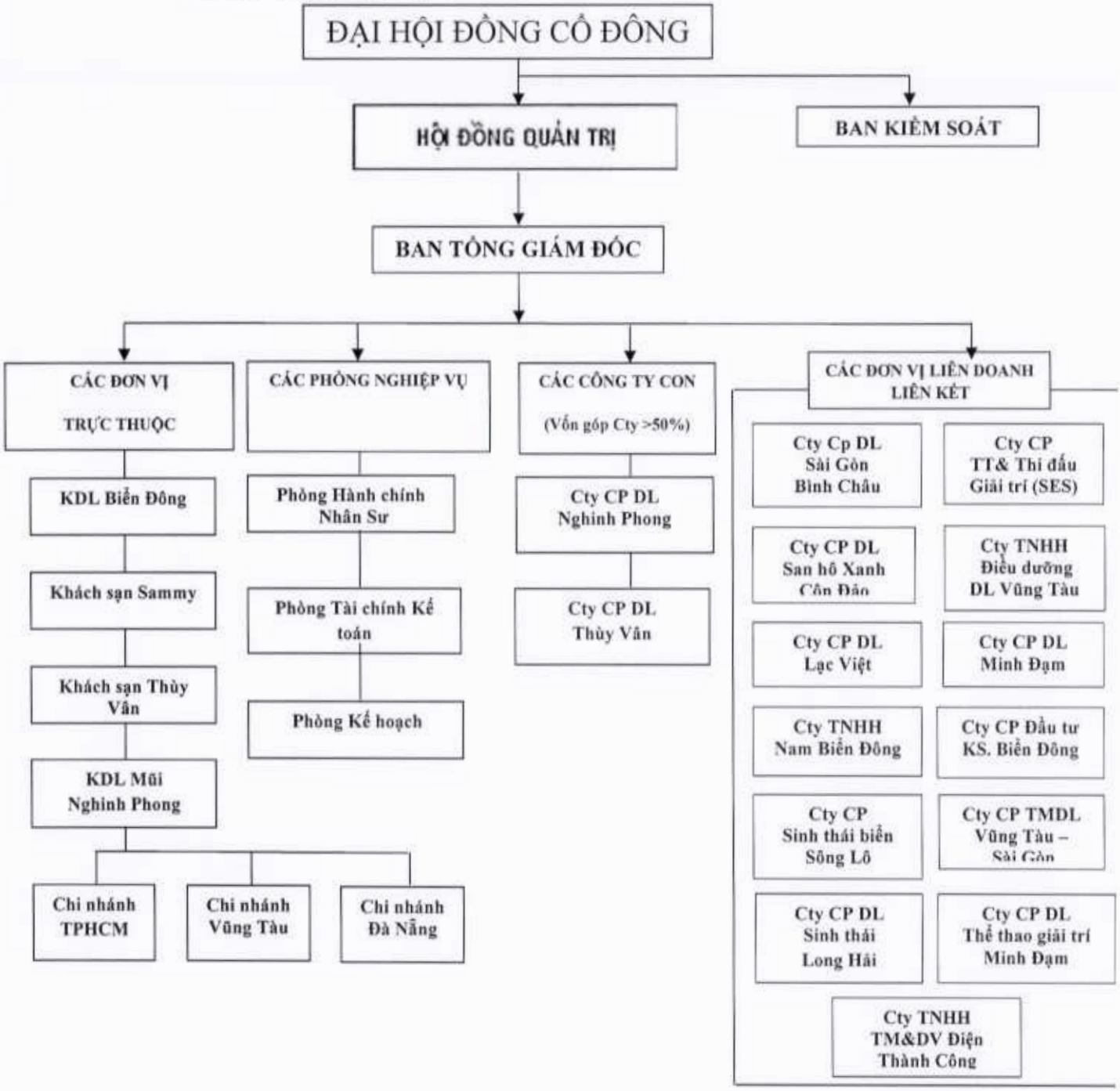

– Các công ty con, công ty liên kết :

+ Công ty cổ phần du lịch Thùy Vân ("ThuyVanTourist")

Công ty Cổ phần Du lịch Thùy Vân được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 49003000221 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu vào ngày 21 tháng 02 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 02 vào ngày 18 tháng 02 năm 2008. Vốn điều lệ của công ty con này theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 15.380.000.000 đồng, tương đương với 153.800 cổ phần mệnh giá 100.000 đồng. Trong đó, Công ty sở hữu 77.000 cổ phần, chiếm 50,07% vốn điều lệ.

Ngành nghề kinh doanh của Thùy Vân Tourist theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch: khách sạn; Kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; Kinh doanh bãi biển; Đi du thuyền; Hoạt động giải trí ca nô trượt nước, ca nô kéo dù; Mua bán đồ dùng cá nhân, đồ trang sức; Mua bán quần áo may sẵn; quần áo thể thao; Đại lý bán vé máy bay; tàu lửa, tàu thủy cho khách du lịch.

Trụ sở chính của ThuyVanTourist đặt tại số 115 Thùy Vân, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

+ Công ty cổ phần du lịch Nghinh Phong

Công ty Cổ phần Du lịch Nghinh Phong được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 3502213663 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu vào ngày 10 tháng 01 năm 2013 và đăng ký thay đổi lần thứ 2 vào ngày 21 tháng 9 năm 2015. Vốn điều lệ của công ty con này theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 39.295.840.000 đồng. Trong đó, vốn góp của Công ty là 37.795.840.000 đồng, chiếm 96,18% vốn điều lệ.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Du lịch Nghinh Phong theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Cơ sở lưu trú khác; Dịch vụ phục vụ đồ uống; Đại lý du lịch; Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...); Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp; Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí; Điều hành tour du lịch; Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch; Cho thuê xe có động cơ; Vận tải hành khách ven biển và viễn dương.

Trụ sở chính của Công ty Cổ phần Du lịch Nghinh Phong đặt tại số 06 Thùy Vân, Phường Thắng Tam, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

5. Định hướng phát triển :

– Mục tiêu chủ yếu của Công ty :

+ Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu đề ra trong năm, đảm bảo tăng trưởng bền vững. Định kỳ kiểm tra, rà soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác thực hiện kế hoạch để có giải pháp kịp thời.

+ Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc vốn hợp lý, hiệu quả. Tập trung tiềm lực vào hoạt động kinh doanh chính trên địa bàn Tỉnh BR-VT.

+ Tăng cường quản lý, giám sát, áp dụng các biện pháp tiết giảm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận.

+ Thực hiện tốt công tác huy động, đảm bảo đủ nguồn vốn cho kinh doanh và các dự án đầu tư. Quản lý sử dụng nguồn vốn một các hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ bảo toàn và phát triển vốn.

+ Thu hồi dứt điểm công nợ tồn đọng để tăng nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh.

+ Đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

+ Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông, cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong công ty. Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của tổ chức Đảng, Đoàn thể trong công ty; thực hiện các giải pháp khuyến khích để người lao động hăng say cống hiến, phát huy trí lực, toàn tâm vì sự phát triển của Công ty.

+ Phấn đấu trở thành một trong những doanh nghiệp du lịch hàng đầu của tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu và là một trong những doanh nghiệp du lịch hàng đầu trong cả nước trong khoảng thời gian 10 năm tới.

– Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

➢ Chuyển dịch cơ cấu doanh thu tập trung vào du lịch.

➢ Tập trung đầu tư vào địa bàn TP. Vũng Tàu, chiếm giữ tỷ lệ góp vốn trên 50%, đặc biệt tập trung vào lĩnh vực kinh doanh có lợi thế như dịch vụ biển.

➢ Liên tục tái cấu trúc lại bộ máy tổ chức và nhân sự trong toàn Công ty để hiệu quả hơn, phù hợp với từng thời kỳ.

➢ Đang thoái vốn đầu tư từ các dự án liên doanh - liên kết :

1) Công ty CP dịch vụ thể thao và thi đấu giải trí (SES)

2) Công ty TNHH điều dưỡng du lịch Vũng Tàu

➢ Tiếp tục thoái vốn đầu tư từ các dự án liên doanh - liên kết:

1) Công ty cổ phần Lạc Việt

2) Công ty cổ phần thể thao giải trí Minh Đạm

3) Công ty cổ phần du lịch sinh thái Long Hải

4) Công ty cổ phần sinh thái biển Bình Châu

5) Công ty cổ phần du lịch Minh Đạm

6) Công ty cổ phần du lịch San hô xanh Côn Đảo

7) Công ty TNHH thương mại và dịch vụ kỹ thuật điện Thành Công

8) Công ty TNHH Nam Biển Đông

Trong số các dự án này, Công ty dự kiến giữ lại:

1) Công ty cổ phần thương mại du lịch Vũng Tàu - Sài Gòn

2) Công ty cổ phần đầu tư Khách sạn Biển Đông

3) Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn - Bình Châu

➢ Chủ động tạo ra sản phẩm du lịch mới dựa trên lợi thế đặc thù của Tỉnh nhà, để tiếp thị, thu hút khách nước ngoài, Việt kiều tại các thị trường mục tiêu như : Úc, Pháp, Nga, Ukraina,... đặc biệt là vào thời điểm sau 2/9 đến trước Tết Âm lịch năm sau (thời điểm thấp điểm nhất của du lịch nội địa). Nếu giải pháp này thành công, Công ty sẽ liên kết với các khách sạn, cơ sở kinh doanh du lịch cùng đẳng cấp trên địa bàn tỉnh để thực hiện; đồng thời góp phần giúp nghành du lịch tỉnh nhà thoát khỏi nguy cơ có khả năng rơi vào bẫy du lịch cuối tuần và du lịch nội địa. Tuy nhiên, để làm được việc này cũng cần một quá trình lâu dài và cần có sự hỗ trợ của các doanh nghiệp và cơ quan quản lý Nhà nước trong quá trình thực hiện.

6. *Các rủi ro :*

- Chưa có một đội ngũ nhân viên có chất lượng và tay nghề cao trong lĩnh vực nhà hàng, khách sạn, lữ hành, kể cả trong lĩnh vực quản lý kinh doanh du lịch.

- Nguồn vốn đầu tư dàn trải, nằm ở các dự án liên doanh-liên kết là chủ yếu, sở hữu tỷ lệ vốn thấp; một số dự án chưa được triển khai thực hiện hoàn chỉnh để đưa vào kinh doanh, chỉ một số ít là có hiệu quả.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

A. BÁO CÁO RIÊNG

*** BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Đơn vị tính: đồng

NỘI DUNG	31/12/2016	01/01/2016
TÀI SẢN		
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**56,834,058,971**	**47,961,053,326**
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	15,474,865,575	14,804,313,659
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	9,499,152,000	7,152,372,777
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	26,463,112,060	22,795,040,061
4. Hàng tồn kho	1,684,218,049	1,382,484,552
5.Tài sản ngắn hạn khác	3,712,711,287	1,826,842,277
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	**186,421,184,109**	**193,676,610,345**
1. Các khoản phải thu dài hạn	562,673,000	-
2. Tài sản cố định	68,035,850,066	70,887,692,263
3. Bất động sản đầu tư	-	-
4. Tài sản dở dang dài hạn	346,984,178	346,984,178
5. Đầu tư tài chính dài hạn	110,342,647,117	113,180,717,524
6. Tài sản dài hạn khác	7,133,029,748	9,261,216,380
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**243,255,243,080**	**241,637,663,671**
NGUỒN VỐN		
I. NỢ PHẢI TRẢ	**74,174,261,503**	**66,942,147,308**
1. Nợ ngắn hạn	48,860,519,765	33,188,319,703
2. Nợ dài hạn	25,313,741,738	33,753,827,605
II. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**169,080,981,577**	**174,695,516,363**
1. Vốn chủ sở hữu	169,080,981,577	174,695,516,363
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**243,255,243,080**	**241,637,663,671**

*** KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	127,456,098,540	108,537,889,164
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**127,456,098,540**	**108,537,889,164**
4. Giá vốn hàng bán	68,933,245,657	47,345,486,096
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**58,522,852,883**	**61,192,403,068**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	5,997,664,273	3,321,134,602
7. Chi phí tài chính	533,663,345	(1,329,752,417)

8. Chi phí bán hàng	25,612,462,078	25,013,872,098
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	44,689,214,647	38,916,420,402
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**(6,314,822,914)**	**1,912,997,587**
11. Thu nhập khác	756,580,076	946,267,897
12. Chi phí khác	56,291,948	24,127,144
13. Lợi nhuận khác	**700,288,128**	**922,140,753**
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**(5,614,534,786)**	**2,835,138,340**
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	464,775,038
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	**(5,614,534,786)**	**2,370,363,302**
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	-	-
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu		

B. BÁO CÁO HỢP NHẤT

* BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: đồng

NỘI DUNG	31/12/2016	01/01/2016
TÀI SẢN		
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**54,550,016,584**	**57,238,209,056**
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	16,638,262,860	17,823,904,262
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	9,499,152,000	7,152,372,777
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	22,665,662,385	28,432,131,038
4. Hàng tồn kho	1,755,835,799	1,563,392,547
5.Tài sản ngắn hạn khác	3,991,103,540	2,266,408,432
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	**197,957,765,026**	**196,860,051,971**
1. Các khoản phải thu dài hạn	562,673,000	500,000,000
2. Tài sản cố định	115,325,895,757	111,171,891,868
3. Bất động sản đầu tư	-	-
4. Tài sản dở dang dài hạn	346,984,178	705,445,088
5. Đầu tư tài chính dài hạn	67,026,075,284	66,364,145,691

6. Tài sản dài hạn khác	14,696,136,807	18,118,569,324
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**252,507,781,610**	**254,098,261,027**
NGUỒN VỐN		
I. NỢ PHẢI TRẢ	**77,848,200,979**	**73,046,862,107**
1. Nợ ngắn hạn	57,108,163,029	43,042,777,000
2. Nợ dài hạn	20,740,037,950	30,004,085,107
II. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**174,659,580,631**	**181,051,398,920**
1. Vốn chủ sở hữu	174,659,580,631	181,051,398,920
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**252,507,781,610**	**254,098,261,027**

* KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	152,584,789,506	153,535,222,885
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**152,584,789,506**	**153,535,222,885**
4. Giá vốn hàng bán	79,126,160,740	80,121,094,446
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**73,458,628,766**	**73,414,128,439**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	5,089,610,394	2,707,244,265
7. Chi phí tài chính	(156,915,068)	(2,216,613,996)
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh liên kết	-	-
9. Chi phí bán hàng	32,083,799,608	30,080,337,171
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	51,999,150,252	47,033,568,997
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**(5,377,795,632)**	**1,224,080,532**
12. Thu nhập khác	756,580,076	1,038,690,987
13. Chi phí khác	834,852,264	488,701,073
14. Lợi nhuận khác	**(78,272,188)**	**549,989,914**

15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**(5,456,067,820)**	**1,774,070,446**
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	302,528,678	882,633,763
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	16.500.000
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	**(5,758,596,498)**	**891,436,683**
18.1 Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	(6,271,396,380)	506,748,401
18.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	512,799,882	384,688,282
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	(336)	27

2. Tổ chức và nhân sự

- Về nhân sự : Công ty thực hiện việc ký hợp đồng lao động theo đúng Luật lao động, làm tốt các nghĩa vụ về trích nộp bảo hiểm xã hội, mua bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động, kịp thời làm các thủ tục thanh toán các chế độ ốm đau, thai sản cho cán bộ nhân viên; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, bố trí công việc đúng người đúng việc, tạo mọi điều kiện cho CB-NV cơ hội phát triển trong mọi lĩnh vực công tác.

Lao động đến cuối tháng 12/2016 là 421 lao động : Khu du lịch Biển Đông 194 người, khách sạn Sammy 123 người, khách sạn Thùy Vân 46 người, văn phòng công ty 29 người, Chi nhánh Vũng Tàu 6 người, Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh 15 người.

- Về đào tạo : Công ty thực hiện công tác đào tạo và tái đào tạo nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, trình độ quản lý, văn hoá doanh nghiệp. Nhờ vậy đã xây dựng được đội ngũ CB-NV kinh nghiệm, chuyên nghiệp, yêu ngành, yêu nghề và gắn bó với doanh nghiệp.

Tổng số lượt đào tạo, tập huấn năm 2016 : 411 lượt; trong đó tập huấn công tác kế toán và thuế : 28 người, cập nhập luật mới : 09 người, cập nhật thông tư, nghị định về tiền lương, BHXH,.. : 13 người, tập huấn PCCN : 123 người, tập huấn ATVSTP : 34 người, tập huấn về đánh giá nội bộ ISO phiên bản 2015 : 62 người, đào tạo cập nhập HTQLCL ISO 9001; 2015 : 65 người, Huấn luyện lực lượng tự vệ tại chỗ : 50 người, Đào tạo khác : 18 người.

- Về tiền lương – thu nhập : Hàng năm, Công ty điều chỉnh tăng thu nhập cho người lao động từ 10-15% để đảm bảo cuộc sống trong thời kỳ kinh tế khó khăn. Tổng quỹ lương đã chi 28.075 triệu đồng, thu nhập bình quân 6.0 triệu đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

a) Các khoản đầu tư: Trong năm 2016, Công ty thực hiện một số khoản đầu tư:

- Tại Văn phòng Công ty: **642.263.636 đồng**

Xe ô tô 4 chỗ ngồi hiệu Vios: *642.263.636 đồng*

- Tại Khu Du Lịch Biển Đông : ***4.673.669.462 đồng***

+ *Nhà cửa vật kiến trúc tổng giá trị:* ***4.147.840.826 đồng.***

Gồm các hạng mục.

- Thi công sân, sàn bê tông sảnh biển NH Hương Biển: 597.642.727 đồng
- Thi công sảnh bằng gỗ, mái ngói NH Hoa Biển: 111.806.600 đồng
- Thi công mới bể nước bằng bê tông NH Hương Biển: 246.021.818 đồng
- Lắp đặt cửa nhựa lõi thép phòng ăn NH Sò Vàng: 271.660.573 đồng
- Thi công nhà gỗ, mái ngói, nền gạch cotto-Sảnh Hương Biển: 1.077.479.273 đồng
- Thi công mới phòng ăn kết hợp hội thảo-Sò Vàng: 169.221.818 đồng
- Thi công cải tạo kho dưới tầng hầm thành 4 phòng ngủ- Hương Biển: 532.517.273 đồng
- Thi công mái gỗ lợp ngói xung quanh Hồ bơi: 434.170.909 đồng
- Thi công nhà gỗ mái ngói đội BV cổng số 7: 54.473.290 đồng
- Thi công mái sảnh Hương Biển: 422.692.000 đồng
- Thi công nhà gỗ mái ngói kết hợp quầy bar, hồ bơi: 230.154.545 đồng.

+ *Máy móc thiết bị và TS khác tổng giá trị:* ***525.828.636 đồng.***

- Máy hút mùi bếp NH Hương Biển: 76.065.000 đồng
- Nâng cấp trạm biến áp 400KVA: 449.763.636 đồng

b) Các Công ty con, Công ty liên kết : (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các Công ty con, Công ty liên kết).

STT	CÁC ĐƠN VỊ ĐẦU TƯ	TỶ LỆ (%)	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (đồng)	GHI CHÚ
A	**Đầu tư vào Công ty con**		**47.595.840.000**	
1	Công ty CP Du lịch Thuỷ Vân	50,065%	9.800.000.000	Cổ tức 2016 : 666.183.073 đ
2	Công ty CP Du lịch Nghinh Phong	94,91%	37.795.840.000	
B	**Đầu tư vào Công ty liên kết**		**6.203.529.593**	
1	Công ty CP Đầu tư Ks Biển Đông	26,53%	5.013.529.593	
2	CTCP Giải trí Thể thao Minh Đạm	35,00%	1.190.000.000	

(B.1) Công ty CP Đầu tư Khách sạn Biển Đông: được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4903000292 do Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh BR-VT cấp lần đầu vào ngày 05/10/2006 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3500770108 do Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh BR-VT cấp đăng ký thay đổi lần thứ 2 vào ngày

24/09/2009. Vốn điều lệ của Công ty này theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế thay đổi lần thứ 2 là 49 tỷ đồng, tương đương 490.000 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng/cp. Trong đó, Công ty đăng ký mua 130.000 cổ phần, chiếm 26,5% vốn điều lệ .
Ngành nghề kinh doanh : Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch: khách sạn, biệt thự, căn hộ du lịch; Kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch; Kinh doanh hoạt động câu lạc bộ giải trí .

Trụ sở : số 155 Thùy Vân, Tp Vũng Tàu, tỉnh BR-VT.

(B.2) Công ty CP Giải trí Thể thao Minh Đạm được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3501454916 do Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh BR-VT cấp lần đầu ngày 28/8/2009. Vốn điều lệ là 20 tỷ đồng, với 2.000.000 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng/cp. Trong đó, Công ty đăng ký mua 700.000 cổ phần, chiếm 35% vốn điều lệ.

Ngành nghề kinh doanh : Cơ sở lưu trú du lịch: khách sạn, biệt thự, căn hộ du lịch; Kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch.

Trụ sở : số 207 Võ Thị Sáu, Tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

c) Đầu tư dài hạn khác:

SỐTT	CÁC ĐƠN VỊ ĐẦU TƯ	TỶ LỆ (%)	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (đồng)	GHI CHÚ
1	Công ty CP DL Sài Gòn - Bình Châu	15,89%	28.602.790.000	Cổ tức 2016 : 1.716.167.400 đ
2	Công ty CP Du lịch Minh Đạm	10,00%	2.784.000.000	
3	CTCP DL sinh thái biển Bình Châu	10,00%	-	Đã chuyển nhượng
4	CTCP DL sinh thái Long Hải	11,67%	3.468.701.654	
5	CTCP DL San hô xanh Côn Đảo	10,00%	800.000.000	
6	Công ty CP Lạc Việt	8,67%	13.000.000.000	
7	CTCP TMDL Vũng Tàu - Sài Gòn	10,00%	9.390.560.000	Cổ tức 2015 + 2016 : 1.831.760.000 đ
8	Cty CP DVTT&TĐGT (SES)	2,00%	1.169.190.000	
9	Công ty CP An Hoa	1,00%	500.000.000	
10	Công ty TNHH Nam Biển Đông	14,29%	3.326.935.087	
11	Công ty TNHH TM DVKT điện Thành Công	20,00%	800.000.000	
	Tổng cộng		**63.842.176.741**	

4. Tình hình tài chính :

Báo cáo riêng (Công ty mẹ)

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	lần		

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		1,45	1,16
+ Hệ số thanh toán nhanh:		1,40	1,13
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	%		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản		27,70	30,49
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu		38,32	43,87
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	vòng	35,14	44,96
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	45	52
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	%		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		2,18	- 4,41
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		1,36	- 3,32
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0,98	- 2,31

Báo cáo hợp nhất

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	lần		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		1,33	0,96
+ Hệ số thanh toán nhanh:		1,29	0,92
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	%		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản		28,75	30,83
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu		40,35	44,57
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	vòng	52,68	47,68
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	60	60
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	%		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0,58	- 3,77
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		0,49	- 3,30
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0,35	- 2,28

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 18.644.500 cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành: phổ thông

b) Cơ cấu cổ đông (31/12/2016) :

STT	NỘI DUNG	SỐ NHÀ ĐẦU TƯ	CỔ PHẦN NẮM GIỮ	TỶ LỆ (%)
I	Phân loại theo tỉ lệ sở hữu:			
1	Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:			
	CỔ ĐÔNG LỚN (>=5%)	3	16.275.878	87,30
	CỔ ĐÔNG NHỎ (<5%)	196	2.368.622	12,70
II	Phân loại theo chủ thể sở hữu:			
1	Cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân			
	CỔ ĐÔNG TỔ CHỨC	6	17.321.688	92,91
	CỔ ĐÔNG CÁ NHÂN	193	1.322.812	7,09
2	Cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:			
	CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC	199	18.644.500	100,00
	CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI	0	-	0,00
3	Cổ đông nhà nước, cổ đông khác:			
	CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC	1	10.978.400	58,88
	CỔ ĐÔNG KHÁC	198	7.666.100	41,12

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

- Doanh thu toàn công ty năm 2016 không tăng so với cùng kỳ do lượng khách đến Vũng Tàu giảm, khách sử dụng dịch vụ giảm.

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2016 (lỗ 5.758 triệu đồng), giảm so với lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2015 (lãi 891 triệu đồng: lợi nhuận đã được hồi tố theo BCTC đã kiểm toán) số tiền 6.649 triệu đồng. Nguyên nhân chủ yếu: Trong năm 2016, Công ty có các khoản công nợ đang khởi kiện ra tòa. Do đó báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016 đã trích lập bổ sung dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi (tăng 6.679 triệu đồng).

2. *Tình hình tài chính :*

a) Tình hình tài sản

Báo cáo hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

NỘI DUNG	31/12/2016	01/01/2016
TÀI SẢN		
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**54,550,016,584**	**57,238,209,056**
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	16,638,262,860	17,823,904,262
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	9,499,152,000	7,152,372,777
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	22,665,662,385	28,432,131,038
4. Hàng tồn kho	1,755,835,799	1,563,392,547
5.Tài sản ngắn hạn khác	3,991,103,540	2,266,408,432
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	**197,957,765,026**	**196,860,051,971**
1. Các khoản phải thu dài hạn	562,673,000	500,000,000
2. Tài sản cố định	115,325,895,757	111,171,891,868
3. Bất động sản đầu tư	-	-
4. Tài sản dở dang dài hạn	346,984,178	705,445,088
5. Đầu tư tài chính dài hạn	67,026,075,284	66,364,145,691
6. Tài sản dài hạn khác	14,696,136,807	18,118,569,324
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**252,507,781,610**	**254,098,261,027**

b) Tình hình nợ phải trả

Báo cáo hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

NGUỒN VỐN	31/12/2016	01/01/2016
I. NỢ PHẢI TRẢ	**77,848,200,979**	**73,046,862,107**
1. Nợ ngắn hạn	57,108,163,029	43,042,777,000
2. Nợ dài hạn	20,740,037,950	30,004,085,107
II. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**174,659,580,631**	**181,051,398,920**
1. Vốn chủ sở hữu	174,659,580,631	181,051,398,920
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**252,507,781,610**	**254,098,261,027**

IV. Quản trị công ty

1) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) :

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông *Trần Tuấn Việt*	Chủ tịch	18/05/2012	02	100%	
02	Bà *Lê Thị Thanh Hương*	Thành viên	12/06/2015	02	100%	
03	Bà *Dương Thị Huệ*	Thành viên	12/06/2015	02	100%	
04	Ông *Nguyễn Quốc Lượng*	Thành viên	18/05/2012	02	100%	
05	Ông *Nguyễn Hồng Ân*	Thành viên	18/05/2012	02	100%	
06	Ông *Nguyễn Niệm*	Thành viên	18/05/2012	02	100%	
07	*Ông Nguyễn Tấn Đạt*	Thành viên	18/05/2012	02	100%	
08	Ông *Đỗ Đại Minh*	Thành viên	18/05/2012	00	00%	Đi công tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc :

Kết quả hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc được thể hiện thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị được công bố trước Đại hội đồng cổ đông thường niên và thông qua những quyết định, quyết sách là các Nghị quyết của Hội đồng quản trị .

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị :

Không có.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01-2016/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	18/02/2016	1) Nhất trí thông qua nội dung không góp tăng vốn của Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trong Công ty cổ phần du lịch Sai gon Binh Chau. 2) Nhất trí thông qua nội dung cho phép Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chuyển nhượng quyền góp vốn đối với phần vốn phải góp tăng thêm là **2.860.290.000 đồng**, tương đương **286.029 cổ phần**, mệnh giá **10.000đ/cổ phần**, cho đối tác khác với mức giá chuyển nhượng khởi điểm là **1.1.** 3) Giao cho Tổng Giám đốc Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tìm đối tác chuyển nhượng và đàm phán với mức giá cao nhất. 4) Nghị quyết này đã được các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty thống nhất thông qua bằng hình thức lấy ý kiến thông qua Thư tín.
02	02-2016/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	07/04/2016	1) Chấp thuận cho thành lập Pháp nhân mới (dưới hình thức công ty TNHH hoặc công ty cổ phần) để Công ty cổ phần du lịch tỉnh BR-VT cùng góp vốn với Công ty cổ phần Novagroup theo tỷ lệ góp vốn ban đầu là : Công ty cổ phần du lịch tỉnh BR-VT góp 10%, Novagroup góp

			90% vốn điều lệ của Pháp nhân mới để cùng quản lý, đầu tư và kinh doanh trên Khu đất thuộc Khu du lịch Mũi Nghinh Phong. 2) Trong trường hợp do chính sách của Nhà nước mà chưa thể hình thành Pháp nhân mới, thì Công ty cổ phần du lịch tỉnh BR-VT và Công ty cổ phần Novagroup sẽ kế thừa và tiếp tục thực hiện Hợp đồng liên kết kinh doanh trên Khu đất thuộc Khu du lịch Mũi Nghinh Phong, cho đến khi được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoàn tất mọi thủ tục hình thành Pháp nhân mới. 3) Giao Tổng Giám đốc đàm phán và phối hợp cùng đối tác tiến hành mọi thủ tục cần thiết thành lập Pháp nhân mới để khai thác kinh doanh Khu du lịch Mũi Nghinh Phong. 4) Nghị quyết này đã được các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần du lịch tỉnh BR-VT thống nhất thông qua bằng hình thức lấy ý kiến thông qua Thư tín.
03	03-2016/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	03/06/2016	1) Nhất trí thông qua nội dung giải thể Chi nhánh Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại Hà Nội, địa chỉ : Phòng số 1E2B Khu tập thể công trường 3 Thành Công – quận Ba Đình – TP. Hà Nội. 2) Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo các bộ phận có liên quan tiến hành các thủ tục giải thể Chi nhánh Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại Hà Nội theo đúng luật định. 3) Nghị quyết này đã được các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần du lịch tỉnh BR-VT thống nhất thông qua trong phiên họp Hội đồng quản trị ngày 03/06/2016 tại Khách sạn Vũng Tàu Sammy.
04	04-2016/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	03/06/2016	1) Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2016 vào lúc 08g00 ngày thứ Năm, 16/06/2016, tại KS Vũng Tàu Sammy. 2) Thông qua dự thảo Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016. 3) Thông qua Báo cáo quản trị Công ty năm 2015. 4) Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2015 đã được kiểm toán. 5) Thông qua Tờ trình về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty. 6) Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015. 7) Thông qua Tờ trình về chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2016. 8) Thông qua nội dung giữ nguyên mô hình Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc. 9) Thông qua nội dung bổ sung người đại diện theo ủy quyền tham gia HĐQT. 10) Nghị quyết này đã được các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần du lịch tỉnh BR-VT thống nhất thông qua trong phiên họp Hội đồng quản trị ngày 03/06/2016 tại Khách sạn Vũng Tàu Sammy.
05	05-2016/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	22/06/2016	1) Nhất trí thông qua nội dung cho phép Công ty cổ phần du lịch tỉnh BR-VT chuyển nhượng 40% vốn góp tại Công ty cổ phần du lịch Nghinh Phong, tương đương 1.491.830 cổ phần; theo phương thức thực hiện như sau : - Thuê công ty thẩm định lại giá trị của Công ty cổ phần du lịch Nghinh Phong. - Thuê Công ty chứng khoán FPT tư vấn, xin phép Ủy ban chứng khoán Nhà nước và tổ chức đấu giá công khai

			theo đúng luật định. - Phê duyệt mức giá khởi điểm để đưa ra đấu giá là 13.500 đồng/1 cổ phần (tỷ lệ 1.35). 2) Giao Tổng Giám đốc Công ty triển khai các thủ tục, trình tự thuê công ty thẩm định giá; hợp đồng thuê Công ty chứng khoán FPT tư vấn và tổ chức đấu giá theo quy định của pháp luật. 3) Nghị quyết này đã được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần du lịch tỉnh BR-VT thông qua bằng hình thức lấy ý kiến thông qua thư tín.
06	05-2016/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	30/11/2016	1) Nhất trí thông qua nội dung đồng ý chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị kiểm toán Công ty cổ phần du lịch tỉnh BR-VT cho năm tài chính 2016. 2) Nghị quyết này đã được các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty thống nhất thông qua bằng hình thức lấy ý kiến thông qua Thư tín.

5. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan :

Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan :

Số TT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
1	Vốn nhà nước Đại diện : Trần Tuấn Việt	- -	 Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	10.978.400 cp 2.300 cp	58.88%
2	Công ty TNHH XD&DVTM An Khang Đại diện : Lê Thị Thanh Hương	- -	 Thành viên HĐQT	3.060.138 cp	16,41%
3	Công ty TNHH TM-DL Ngọc Lâm Đại diện : Dương Thị Huệ	-	Thành viên HĐQT	2.237.340 cp	12%
4	Nguyễn Hồng Ân	-	TV HĐQT kiêm Phó TGĐ	2.800 cp	
5	Nguyễn Tấn Đạt	-	TV HĐQT kiêm KTT	2.200 cp	
6	CPCT DVDL Chợ Lớn Đại diện : Nguyễn Quốc Lượng	- -	Thành viên HĐQT	436.610 cp	2.34%
7	Nguyễn Niệm	-	TV HĐQT kiêm Phó TGĐ	2.800 cp	
8	Nguyễn Thị Lý	-	Trưởng BKS	200 cp	
9	Nguyễn Thị Thành	-	Thành viên BKS	130 cp	
10	Đại diện : Vũ Thị Quỳnh Trang	-	Thành viên BKS	00 cp	
11	Nguyễn Thị Hồng Đang (Vợ của Ô Trần Tuấn Việt)		-	1.000 cp	

➢ Các giao dịch khác : không có.

V. Báo cáo tài chính

Ý kiến kiểm toán : Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2016 đã được Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam thực hiện kiểm toán, xác nhận và được công bố tại địa chỉ website của công ty : www.vungtautourist.com.vn

Xác nhận
của người đại diện theo pháp luật
TỔNG GIÁM ĐỐC

SĐKKD: 3500101812 CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TỈNH BR-VT TP. VŨNG TÀU - TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Hồng Ân